

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 11/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tá Lợi, nghề nghiệp: Cán bộ phòng GD-ĐT huyện Thạch Hà.

Ông Hoàng Đình Lộc, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Nga, *cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Lâm, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở-Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Giáp Đ**, Sinh ngày 21/08/2002; Giới tính: Nam.

Tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1976.

Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

*Tiền án, tiền sự: Không.

*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *(Có mặt tại phiên tòa)*

***Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Giáp Đ:**

Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1973 *(bố đẻ của bị cáo)*. *(Có mặt)*

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, Hà Tĩnh.

***Người bào chữa cho bị cáo** Nguyễn Giáp Đ có ông Nguyễn Khánh Toàn- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

***Người bị hại:**

1. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1979. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Anh A có Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

3. Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1973. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1987. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Chị **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Chị H1 có Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

6. Chị **Trần Thị X**, sinh năm 1969. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

7. Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1941.

Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Ủy quyền cho chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1973, trú tại Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa. (Có mặt).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu **Nguyễn Anh D**, sinh năm 2002 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Anh D:**

Có ông **Nguyễn Xuân T**(bố đẻ) (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1997. (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1986 . (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện chính quyền địa phương xã S- huyện H:**

Ông **Nguyễn Văn Thanh**, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chơi Game online trên mạng internet nên Nguyễn Giáp Đ, sinh ngày 21/8/2002, trú tại thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là lao động, học việc tại xưởng sửa

chữa ô tô của anh Trần Văn T ở thôn X, xã L, huyện H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/9/2018, Nguyễn Giáp Đ mượn xe đạp của anh Trần Văn T là chủ xưởng sửa chữa xe ô tô nơi Đ học nghề để đi lễ nhà thờ ở giáo xứ Hương Bình thuộc xã H, huyện H. Khi đến nơi Đ đi vào bãi gửi xe thì thấy người dân trong xóm đều đi lễ nhà thờ, nên Đ đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà dân gần khu vực gần nhà thờ để trộm cắp tài sản. Tiếp đó, Đ đi bộ theo tuyến đường bê tông liên thôn, đến ngôi nhà của chị Nguyễn Thị H, ở thôn L, xã H, huyện H. Khi quan sát thấy có ánh sáng đèn điện trong phòng khách, nhưng không thấy có người trong nhà, nên Đ đã đi ra phía sau nhà, trèo qua hàng rào xây, đi đến khu vực chăn nuôi gia cầm thấy có 1 lỗ hổng nên luồn người chui vào phía trong. Khi thấy cửa phòng bếp phía sau đã hổng nên Đ dùng tay mở chốt khóa đi vào trong phòng bếp, rồi tiếp tục bám theo một cột trụ làm bằng bê tông của mái che để trèo lên mái ngói nhà trên và dùng tay đỡ ngói rồi chui vào trong gác xép. Sau đó đi theo cầu thang xuống phòng ngủ của gia đình chị H. Khi quan sát thấy một chiếc tủ nhôm kính đặt tại vị trí sau giường ngủ, cánh cửa tủ đóng, Đ dùng tay cầm cánh cửa tủ phía bên phải giật mạnh, làm cánh cửa bung ra. Tìm kiếm bên trong tủ thấy có một con lợn làm bằng đất nung, màu đỏ dùng đựng tiền tiết kiệm, Đ đã lấy trộm đưa lên gác xép đập vỡ ra thì thấy bên trong có nhiều tờ tiền Việt Nam đồng với nhiều mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng. Đ lấy toàn bộ số tiền đó, bỏ vào hai túi quần rồi trèo ra ngoài. Tiếp đó, Đ quay lại nhà thờ lấy xe đạp điều khiển đi ra quán tạp hóa gần chợ Đồn thuộc xã Đ, huyện H mua hết 2.300.000 đồng tiền thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vinaphone rồi nạp vào tài khoản game PUBG MOBILE trên điện thoại di động của mình. Sau đó, Đ đạp xe đi về đến khu vực ngã tư đường liên thôn thuộc địa phận thôn X, xã L, huyện H thì dừng xe lại và lấy số tiền vừa trộm được sau khi mua thẻ cào điện thoại ra đếm thì thấy được 11.980.000 đồng. Số tiền này Đ đã dùng hết vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 24/9/2018, Nguyễn Giáp Đ đi bộ đến khu vực đường tránh Quốc Lộ 1A, thuộc địa phận thôn X, xã L, huyện H, phát hiện thấy cửa hàng bán kẹo cu đơ Q (của anh Nguyễn Tuấn A) thấy không có người ở nhà, nên Đ đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản. Do tH1 xuyên đến chơi nhà anh A nên Đ biết rõ đặc điểm ngôi nhà và các vật dụng trong nhà. Khi thấy một chiếc thang tre để cạnh bên tường nhà, Đ lấy chiếc thang nói trên để trèo lên ô trống phía trên bức tường rồi chui vào trong, sau đó nhảy xuống nền nhà. Đ đi đến phòng ngủ thấy cửa khép hờ không khóa nên đi vào tìm kiếm tài sản để lấy trộm, khi thấy trong ngăn tủ tại một chiếc bàn có một con lợn nhựa màu xanh đựng tiền tiết kiệm nên đã lấy trộm rồi tiếp tục tìm bên trong một chiếc túi xách nữ treo trên tường thấy có số tiền 240.000 đồng, Đ lấy hết số tiền trên, rồi treo túi xách lên vị trí cũ. Tiếp đó, Đ đi đến phòng bếp, lấy một con dao và đi ra phòng khách, dùng dao rạch con lợn đựng tiền tiết kiệm nói trên ra thì thấy có nhiều tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng, Đ đếm thấy được 2.300.000 đồng nên đã lấy toàn bộ số tiền trên rồi mở cửa nhà phía sau

rời khỏi hiện trường. Số tiền trên, Đ đã dùng để nạp thẻ chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Giáp Đ đã khai nhận, ngoài hai vụ trộm cắp tài sản nói trên, Đ còn thực hiện 03 vụ Trộm cắp tài sản khác tại địa bàn xã H, huyện H, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ, ngày 02/9/2017, Nguyễn Giáp Đ đi xe đạp từ nơi làm việc ở xã L đi đến nhà thờ giáo xứ Hương Bình ở xã H, Thạch Hà để đi lễ. Trên đường đi gần đến lối vào nhà thờ giáo, Đ quan sát thấy nhà của chị Phạm Thị H ở thôn L, xã H thì nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của chị H1 để trộm cắp tài sản. Sau khi gửi xe đạp xong, Đ không vào nhà thờ dự lễ mà đi bộ đến nhà chị H1, rồi trèo qua tường rào, để đột nhập vào bên trong. Khi vào bên trong phòng ngủ tại đây, Đ phát hiện thấy có một chiếc tủ gỗ ở đặt ở góc phòng, do cánh cửa không khóa nên Đ đã mở ra và lục tìm tài sản nhưng không thấy tài sản gì có giá trị. Tiếp đó, Đ quan sát ở phía dưới tủ có một ngăn kéo đã khóa, khi nhìn thấy một chiếc kéo bằng kim loại màu trắng ở cửa sổ phòng ngủ nên đã lấy kéo cạy phá rồi cầm tay nắm, giật mạnh thì mở được ngăn tủ ra. Đ lục tìm bên trong thì có một túi ni lông màu trắng, bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 nghìn đồng được gói lại bằng giấy và có một số giấy tờ kèm theo. Đ lấy toàn bộ số tiền trên rồi tiếp tục lục tìm thì thấy có một túi ni lông màu trắng thứ hai, bên trong có hai túi vải màu đỏ. Trong chiếc túi vải màu đỏ thứ nhất có 01 hộp nhựa màu đỏ đựng 02 sợi dây chuyền và 01 chiếc lắc tay màu vàng. Trong túi vải màu đỏ thứ hai có một số chiếc nhẫn hình tròn và 01 chiếc nhẫn mặt vuông. Đ lấy hết số vàng nói trên, rồi bỏ lại túi vải, hộp màu đỏ vào trong tủ, đóng cửa lại. Sau đó, Đ đi đến cầu thang để lên gác xép thoát ra ngoài thì phát hiện, trên chiếc tủ lạnh ở gần cầu thang có 01 chiếc điện thoại và 01 chiếc ví da, Đ cầm lấy chiếc ví mở ra thấy có số tiền 180.000 đồng nên đã lấy trộm số tiền và chiếc điện thoại nói trên rồi thoát ra ngoài theo lối cũ. Tiếp đó, Đ đi bộ đến bãi đỗ xe ở nhà thờ lấy xe đạp, khi về đến nhà văn hóa thôn H, xã T, huyện H thì Đ lấy toàn bộ tài sản vừa lấy trộm được ra kiểm tra, thấy số tiền buộc trong dây chun là 31.500.000 đồng và số vàng gồm: 02 sợi dây chuyền màu vàng, 01 chiếc lắc tay màu vàng, 05 chiếc nhẫn hình tròn, 01 chiếc nhẫn mặt vuông màu vàng. Tiếp đó, Đ lấy số tiền 7.680.000 đồng để vào trong túi quần để tiêu xài, số tài sản còn lại gồm tiền và vàng, Đ cắt dấu tại cột điện trong khuôn viên nhà văn hóa thôn H, xã T. Sau đó nhiều lần Đ đã đến vị trí cắt dấu số tài sản nói trên lấy số tiền còn lại tiêu xài và đưa số vàng lấy trộm được xuống bán cho các cửa hàng kinh doanh vàng, bạc ở thành phố Hà Tĩnh để lấy tiền nộp vào tài khoản game và tiêu xài cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HuaWei, màu trắng, Đ đã đưa về cho bạn là Nguyễn Anh D mượn để sử dụng, sau một thời gian thì D đã làm mất chiếc điện thoại nói trên. *Theo kết luận định giá số 34/KLDG ngày 15/10/2018 và số 46/KLDG ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H thì số vàng nói trên có tổng trị giá là 78.737.500 đồng.*

Vụ thứ 2: Vào khoảng 19 giờ, ngày 04/8/2018, Nguyễn Giáp Đ đi xe đạp từ nơi làm việc đi đến nhà thờ giáo xứ Hương Bình để đi lễ. Khi đi đến nhà thờ, Đ để

xe ở bãi gửi xe, nhưng không đi vào nhà thờ mà đi bộ ra ngoài với mục đích đột nhập nhà dân để trộm cắp tài sản. Sau đó, Đ đi đến nhà của chị Lê Thị N, ở thôn L, xã H, huyện H rồi đứng ngoài đường quan sát thấy trong nhà không bật đèn và không có người. Đ liền trèo qua tường rào rồi đột nhập vào trong nhà bếp. Khi thấy phía góc phòng bếp có một chiếc tủ nhôm kính, phía trên có một chiếc chìa khóa, nghĩ là khóa phòng ngủ nên Đ đã lấy chiếc chìa khóa trên rồi đi đến phòng ngủ, tra chiếc chìa khóa đó vào ổ khóa thì mở được cửa. Khi vào bên trong Đ dùng chiếc điện thoại NOKIA 1280 của mình và bật đèn điện thoại sáng lên để soi tìm tài sản. Đ thấy có một chiếc tủ gỗ ở góc phòng không khóa cửa nên đã lục tìm nhưng không thấy tài sản gì có giá trị. Tìm xung quanh thì thấy có một chiếc túi xách màu đen, treo ở góc tủ nên mở ra thì thấy bên trong có 01 chiếc phong bì, khi mở ra thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng nên đã lấy hết số tiền trên bỏ vào túi quần. Đ tiếp tục tìm kiếm, thấy ở phía góc trong của phòng ngủ có 01 chiếc máy tính bảng Ipad mini, màu đen đang cắm sạc, Đ lấy trộm chiếc máy tính bảng và sạc điện rồi đi ra khóa cửa phòng ngủ lại, rút chìa khóa ra bỏ lại ví trí cũ, rồi thoát ra ngoài. Sau đó, Đ đi bộ đến bãi đỗ xe ở nhà thờ lấy xe đạp đi về xưởng sửa chữa ô tô ở xã L. Tại đây, Đ kiểm tra số tiền đã trộm được là 11.980.000 đồng. Số tiền trên Đ đã sử dụng để chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Còn chiếc máy tính bảng IPAD, hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ trả lại cho bị hại. *Theo kết luận định giá số 47/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H ngày 01/11/2018 thì chiếc máy tính bảng nói trên có trị giá là 4.000.000 đồng..*

Vụ thứ 3: Vào khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 25/8/2018, Nguyễn Giáp Đ xin đi nhờ xe của một người qua đường không quen biết để đến nhà thờ giáo xứ Hương Bình đi lễ. Khi đến quán ăn V ở xã H thì Đ xuống xe đi bộ, khi đi qua nhà của chị Nguyễn Thị H1, ở thôn L, xã H, phát hiện thấy không có người ở nhà nên Đ nảy sinh ý định đi vào để trộm cắp tài sản. Sau đó, Đ đã đi ra phía sau, trèo lên bờ tường rào để đột nhập vào bên trong. Khi vào được bên trong Đ đi đến chỗ phòng ngủ cạnh phòng bếp thì thấy cửa đóng nhưng ở phía trên cửa có một ô thông gió, được che bằng một tấm chớp gỗ. Đ dùng tay phải đẩy mạnh ô chớp vào phía trong làm tấm chớp gỗ lật ngửa ra, tạo thành lỗ hổng, Đ dùng tay đu, bám và luồn người qua ô cửa để vào bên trong phòng ngủ. Khi thấy một chiếc máy tính bảng nhãn hiệu HuaWei, màu trắng-xám để trên giường ngủ, Đ liền lấy bỏ vào túi quần. Sau khi tìm kiếm một lúc không thấy có tài sản gì có giá trị nên đã trèo ra ngoài theo lối cũ và đưa về cất giấu chiếc máy tính trong vali của mình. Khoảng 02 ngày sau, Đ đưa chiếc máy tính bảng nói trên về cho Nguyễn Anh D, sinh năm 2002, trú tại thôn H, xã S, huyện H là bạn của mình mượn sử dụng. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ trả lại cho bị hại. *Theo kết luận định giá số 48/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H ngày 01/11/2018 thì chiếc máy tính bảng nói trên có trị giá là 500.000 đồng.*

Tang vật thu giữ bao gồm: 01 chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen, số IMEI 356678053066232; 01 chiếc IPAD Mini loại A1454, số Sêri: DLXJKCU5F186; 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu HUAWAI, màu trắng xám, có số IMEI:

869820020361904, số IMEI 2: 86982002037028; 01 chiếc kéo dài 12 cm, phần cán bọc bằng nhựa, màu xanh dài 4 cm; 01 Tuốc nơ vít màu vàng đen có chiều dài 20,5cm; 01 chiếc kéo dài 13,5 cm, cán bọc nhựa màu xanh, hai mũi kéo đều bị gãy; 01 hình khối bằng đất nung, hình con lợn, đã bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 hình khối bằng nhựa, hình con lợn, phần lưng có vết rách dài 22cm; 01 chiếc thang, được làm bằng tre, dài 4m; 01 con dao Thái Lan, chiều dài 32cm; 01 chiếc xe đạp kiểu dáng mini Nhật, màu đỏ.

Đến ngày 16/11/2018, xét thấy không ảnh hưởng đến công tác điều tra, truy tố và xét xử nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho các chủ sở hữu, cụ thể: Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1, trú tại thôn L, xã H, huyện H 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu HUAWEI, màu trắng, xám, có số IMEI1: 869820020361904, số IMEI 2: 869820020370285; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 12 cm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H, trú tại thôn L, xã H, huyện H 01 khối chất liệu bằng đất nung, hình con lợn đã bị vỡ thành nhiều mảnh. Trả lại cho anh Trần Văn T, trú tại thôn H, xã T, huyện H 01 chiếc xe đạp, kiểu dáng mi ni Nhật, màu đỏ. Trả lại cho chị Lê Thị N, trú tại thôn L, xã H, huyện H 01 chiếc IPAD Mini, màu đen, model A1454, Số seri: DLXJKCU5F186. Trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A, trú tại thôn X, xã L, huyện H 01 hình khối bằng chất liệu nhựa, hình con lợn, màu xanh phần lưng có vết rách hình vòng cung dài 22cm; 01 chiếc thang làm bằng tre, chiều dài 4m; 01 con dao Thái Lan, chiều dài 32cm. Trả lại tài sản cho chị Phạm Thị H, trú tại thôn L, xã H, huyện H 01 tuốc nơ vít màu vàng đen có chiều dài 20,5 cm; 01 chiếc kéo dài 13,5 cm, phần cán bọc nhựa màu xanh, hai mũi kéo làm bằng kim loại màu trắng và đều bị gãy.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Giáp Đ đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản gây tổng thiệt hại trị giá là 143.717.500 đồng. Tuy nhiên, trong 05 vụ trộm cắp tài sản chỉ có 02 vụ xảy ra vào đêm 01/9/2018, tại nhà chị Nguyễn Thị H, ở thôn L, xã H với số tiền là 14.280.000 đồng và vụ trộm cắp tài sản xảy ra vào đêm 24/9/2018, tại nhà anh Nguyễn Tuấn A ở thôn X, xã L, huyện H với số tiền là 2.540.000 đồng, là đủ điều kiện xử lý trách nhiệm hình sự.

Còn 03 vụ trộm cắp còn lại gồm: Vụ trộm cắp chiếc máy tính bảng đêm 25/8/2018, của chị Nguyễn Thị H1, ở thôn L, xã H, huyện H, theo kết luận định giá thì chiếc máy tính bảng nói trên có trị giá là 500.000 đồng, nên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Hai vụ trộm cắp tiền, vàng, điện thoại và máy tính bảng vào các đêm 02/9/2017, tại nhà chị Phạm Thị H và đêm 04/8/2018, tại nhà chị Lê Thị N, đều ở thôn L, xã H, huyện H. Khi thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản nói trên, Nguyễn Giáp Đ chưa đủ 16 tuổi nên chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về những hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án bị phát hiện gia đình bị cáo Nguyễn Giáp Đ đã bồi thường cho các bị hại, cụ thể: Bồi thường cho chị Nguyễn Thị H, số tiền: 14.280.000 đồng. Nay chị H không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Giáp Đ. Bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn A, số tiền:

2.540.000 đồng. Nay anh A không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Giáp Đ.

Trong vụ trộm tại nhà chị Phạm Thị H, ở thôn L, xã H, huyện H, đêm 01/9/2017, bị cáo Nguyễn Giáp Đ đã lấy trộm được số tài sản gồm tiền, vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu trắng có tổng giá trị tài sản là 110.417.000 đồng. Số tài sản nói trên thuộc quyền sở hữu của gia đình chị H1 và hai người thân gửi cho chị H1 cất giữ hộ thì bị Đ lấy trộm gồm:

Chị Phạm Thị H có số tài sản gồm: 01 cây vàng 9999, có trị giá 35.000.000 đồng; 180.000 đồng tiền mặt và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu trắng có trị giá 350.000 đồng, tổng cộng là 35.530.000 đồng. Đến nay, bị cáo Đ và gia đình đã bồi thường cho chị H1 được số tiền là 23.000.000 đồng. Nay chị H1 yêu cầu gia đình bị cáo Đ phải bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng.

Chị Trần Thị X ở thôn L, xã H có 1,25 cây vàng 9999, gửi cho chị H1 giữ hộ, tương ứng với số tiền là 43.387.000 đồng; Đến nay, gia đình bị cáo Đ đã bồi thường cho chị X được số tiền là 30.000.000 đồng. Chị X yêu cầu bị cáo Nguyễn Giáp Đ và gia đình phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 13.387.000 đồng.

Bà Phạm Thị T ở thôn L, xã H có 31.500.000 đồng gửi cho chị H1 giữ hộ. Đến nay, gia đình bị cáo Nguyễn Giáp Đ đã bồi thường được cho bà T số tiền là 25.000.000 đồng, bà T tiếp tục yêu cầu gia đình bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng.

Bồi thường cho chị Lê Thị N, số tiền 10.000.000 đồng. Nay chị N không có yêu cầu gì thêm. Đối với chị Nguyễn Thị H1 thì sau khi nhận lại tài sản là chiếc máy tính bảng nhãn hiệu HUAWEI, màu trắng, xám thì không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTH, ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Giáp Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Giáp Đ mức án từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền xã S, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Khánh Toàn phát biểu bài bào chữa cho bị cáo với nội dung Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với quan điểm đề nghị giải

quyết vụ án của Kiểm sát viên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội đang ở độ tuổi vị thành niên, sau khi phạm tội đã cùng với gia đình bồi thường đầy đủ khắc phục hậu quả thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo ông bà nội có công với cách mạng. Vì thế, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Giáp Đ không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị O không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại gồm chị Nguyễn Thị H, chị Phạm Thị H, chị Lê Thị N và chị Trần Thị X hoàn toàn đồng tình với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Anh D và đại diện hợp pháp của cháu D có ông Nguyễn Xuân T hoàn toàn đồng tình quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Kính thưa HĐXX bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo biết tội lỗi của mình, cho bị cáo gửi lời xin lỗi tới những người bị hại, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ bố mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Giáp Đ khai nhận, trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2018 đến ngày 24/9/2018 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H ở thôn L xã H với số tiền 14.280.000đ và của anh Nguyễn Tuấn A ở thôn X, xã L với số tiền 2.540.000đ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã

chiếm đoạt là 16.820.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Giáp Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Kháng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Giáp Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Giáp Đ là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đang ở độ tuổi đến trường nhưng lại bỏ học và hiện đang theo học nghề tại một xưởng sửa chữa xe ô tô tại xã L, tuy vậy bị cáo lại không tu chí, tập trung vào công việc để tạo cho mình một nghề nghiệp ổn định mà lại sớm sa đà vào các thói hư tật xấu của xã hội nghiện các trò chơi trên mạng Internet. Để có tiền phục vụ cho nhu cầu ăn chơi của bản thân bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm nhằm đề răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường đầy đủ khắc phục hậu quả thiệt hại cho những người bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chiếu cố, giảm nhẹ hình phạt, đại diện chính quyền xã S cũng có văn bản đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện một phần là do nhận thức pháp luật còn hạn chế, bởi tính đến thời điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới chỉ 16 tuổi 10 ngày, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần tạo cho bị cáo một cơ hội để bị cáo có điều kiện khắc phục, sửa chữa sai lầm và tiếp tục việc học nghề, xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại, bị cáo phạm tội khi đang ở độ tuổi vị thành niên, sau khi bị phát hiện đã tự thú nhận các hành vi phạm tội trước đó, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án bị cáo đã cùng gia đình đã bồi thường cho những người bị hại gồm: bà Phạm Thị T, số tiền 5.000.000đ; chị Trần Thị X số tiền: 13.750.000đ; chị Phạm Thị H số tiền: 10.000.000đ. Đến thời điểm hiện nay việc bồi thường về dân sự giữa bị cáo và các bị hại đều đã thực hiện xong. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay người bị hại gồm chị Nguyễn Thị H, chị Phạm Thị H, chị Trần Thị X, chị Lê Thị N và chị Phạm Thị H người được bà Phạm Thị T ủy quyền trình bày: Hiện tại các bị hại đã được bị cáo và gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét. Về phần hình sự đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị H, chị Lê Thị N, anh Nguyễn Tuấn A và chị Phạm Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của các vật chứng đã thu giữ. Việc trả lại tài sản cho các bị hại của cơ quan điều tra là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật nên miễn xét. Đối với chiếc xe đạp kiểu dáng mini Nhật, màu đỏ là của anh Trần Văn T cho bị cáo mượn để đi lễ nhà thờ, việc bị cáo sử dụng xe đạp làm phương tiện phạm tội anh T hoàn toàn không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Còn chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen, số IMEI 356678053066232 mà bị cáo đã sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có Nguyễn Anh D, sinh năm 2002 là người được Nguyễn Giáp Đ cho mượn điện thoại và một chiếc máy tính bảng để sử dụng nhưng D không biết đó là những tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Anh D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r và s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Giáp Đ** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Giáp Đ 08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Giáp Đ cho UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời

gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

- 01(Một) điện thoại Nokia 1280, màu đen, số IMEI 356678053066232.

(Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh)

[3]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Nguyễn Giáp Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Đại diện hợp pháp của người có QL và NVLQ;
- Văn phòng(Tòa án) để công bố;
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn